TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LÂM** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 17 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HOÀ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hoài Tâm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Minh
Ông Lê Quí Hùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hoa Kim Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc Q - sinh năm: 1988 tại Khánh Hòa; nơi ĐKHKTT: tổ dân phố N, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nơi ở hiện nay: không có nơi ở ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T– sinh năm: 1954; vợ, con: chưa có; tiền sự: không;

Tiền án: có 03 tiền án

- Ngày 15/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong ngày 03/3/2017, chưa bồi thường dân sự;

- Ngày 07/3/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 03/3/2018, chưa đóng án phí và bồi thường dân sự;

- Ngày 06/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong ngày 18/12/2020, chưa đóng án phí và bồi thường dân sự;

Nhân thân: Ngày 23/9/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lâm từ ngày 02/4/2024. "Có mặt"

2. Bùi Hồng Đ - sinh năm: 1993 tại Khánh Hòa; nơi ĐKHKTT: tổ dân phố N, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc H – sinh năm: 1964 và bà Trần Thị T (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lâm từ ngày 02/4/2024. "Có mặt"

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Mai Xuân Đ – sinh năm: 1969; nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. "Vắng mặt"

2. Mai Xuân P – sinh năm: 2001; nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. "Vắng mặt"

- Người làm chứng: Bùi Ngọc H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/4/2024, khi đang ở nhà của Bùi Hồng Đ thuộc thôn Tân Phú, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, Nguyễn Ngọc Q nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên liên hệ qua ứng dụng zalo với Nguyễn Hoàng Duy P hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì P đồng ý bán. Sau đó, Q chuyển 500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của P và được P hẹn giao ma túy tại khu vực Cầu Máng. Q nhờ Đ đến gặp P để nhận ma túy mang về sử dụng chung với Q. Đ điều khiển xe mô tô đến gặp P lấy 02 bịch nilon màu trắng hàn kín hai đầu, kích thước (2,7x1,1)cm bên trong chứa ma túy đá rồi cầm về nhà đưa Q. Sau đó, Đ đi làm ở thị trấn C, còn Q lấy 01 bịch nilon chứa ma túy và bộ dụng cụ ra sử dụng tại phòng ngủ của Đ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, thấy Đ đi làm về nên Q nhắn tin vào điện thoại rủ Đ sử dụng ma túy cùng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Mai Xuân P đến nhà Đ lấy tiền nợ thì thấy Đ và Q đang sử dụng ma túy nên P vào sử dụng cùng. Sau khi sử dụng ma túy xong, P ra ghế đá trước sân ngồi chơi, Q cất bộ dụng cụ ở dưới giường ngủ, còn bịch nilon chứa ma túy còn lại cất ở đầu giường để sử dụng cho lần sau rồi ngồi chơi cùng Đ tại phòng ngủ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Cam Thành Bắc đi tuần tra, phát hiện P có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tổ tuần tra tiến hành kiểm tra. Khi tổ tuần tra làm việc với P thì từ trong nhà, Đ và Q bỏ chạy theo lối cửa sau bên hông nhà nên tổ tuần tra đuổi theo, giữ Đ và Q lại. Qua làm việc, Q, Đ, P khai nhận vừa sử dụng ma túy tại phòng ngủ của Đ, đồng thời Q tự nguyện giao nộp 01 bịch nilon màu trắng hàn kín hai đầu, kích thước (2,7x1,1)cm bên trong chứa ma túy đá, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng một số đồ vật, phương tiện có liên quan. Tổ tuần tra đã tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong bịch nilon chứa ma túy vào phong bì ký hiệu A; ống hút

nhựa, nỏ thủy tinh vào phong bì ký hiệu B và đưa Q, Đ, P về trụ sở làm việc. Xét nghiệm nhanh ma túy đối với Q, Đ và P đều cho kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Kết luận định giám định số 208 ngày 05/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: "Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1070g, loại Methamphetamine. Trong ống hút nhựa và ống thủy tinh có đầu dạng hình cầu của mẫu ký hiệu B gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng".

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKS-CL ngày 21/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Bùi Hồng Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Ngọc Q về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; truy tố Bùi Hồng Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của hai tội và tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù của Bản án số 69/2024/HS-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Đối với bị cáo Bùi Hồng Đ: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Hồng Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1916, màu xanh, bên trong gắn 02 thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J4, màu tím, bên

trong gắn 01 thẻ sim theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chai nhựa màu trắng dán nhãn Sting, cao 20,5cm, nắp nhựa màu trắng được đục 02 lỗ; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, dài 33,5cm và 01 nỏ thủy tinh dài 13cm, có một đầu dạng hình cầu (được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa); 01 (một) bật lửa màu cam, trên thân có dán nhãn "BIC"; 01 (một) bật lửa màu đỏ trắng, trên thân có dán nhãn "Hoa Việt" theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

- Các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Bùi Hồng Đ khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng số 89/CT-VKS-CL ngày 21/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mai Xuân Đ, Mai Xuân P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cam Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Bùi Hồng Đ đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 01/4/2024, tại nhà của Bùi Hồng Đ thuộc thôn Tân Phú, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, Nguyễn Ngọc Q và Bùi Hồng Đ đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Mai Xuân P. Trong đó: Nguyễn Ngọc Q là người khởi xướng, rủ rê, cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức cho 02 người trở lên cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Bùi Hồng Đ là người đi nhận ma túy và cung cấp địa điểm phục vụ cho việc tổ chức cho 02 người trở lên cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, Nguyễn Ngọc Q còn có hành vi cất giấu 0,107g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Nguyễn Ngọc Q có 03 tiền án, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, các hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Bùi Hồng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn, bạo lực trong xã hội. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Xét vai trò, tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo:

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q: Bị cáo là người thực hành tích cực, có nhiều tiền án và có nhân thân xấu. Bị cáo là người đã thành niên, không bị hạn chế về khả năng nhận thức, đã nhiều lần phạm tội và bị kết án tù nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, phải xử lý bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Đối với bị cáo Bùi Hồng Đ: Bị cáo là người thực hành tích cực. Bị cáo là người đã thành niên, không bị hạn chế về nhận thức. Vì vậy, phải xử lý bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Ngọc Qg, Bùi Hồng Đ không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, đang bị tạm giam nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Đối tượng Nguyễn Hoàng Duy P đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Ngọc Q. Tuy nhiên, Phong không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm chưa làm việc được với P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm đã tách hành vi, tài liệu đối với hành vi của P để tiếp tục giải quyết theo quy định.

[4] Mai Xuân P đã tham gia sử dụng ma túy với vai trò là những người thụ hưởng. Do vậy hành vi của P không cấu thành tội phạm. Công an huyện Cam Lâm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P là có căn cứ.

[5] Ông Bùi Ngọc H là cha ruột của Bùi Hồng Đ. Ông H không biết việc Nguyễn Ngọc Q, Bùi Hồng Đ, Mai Xuân P sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm không xử lý ông H là có căn cứ.

[6] Hành vi của bị cáo Bùi Hồng Đ đi nhận ma túy từ Nguyễn Hoàng Duy P về đưa cho Nguyễn Ngọc Q có dấu hiệu của tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm để điều tra bổ sung làm rõ hành vi của Đ nhằm tránh bỏ lọt tội phạm. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm vẫn giữ nguyên quan điểm không truy tố Bùi Hồng Đ đối với hành vi này. Theo giới hạn xét xử được quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm chỉ xét xử đối với các hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát đã truy tố.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy thu giữ được đã làm mẫu gửi đi giám định và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đề cập giải quyết.

- Đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1916, màu xanh, bên trong gắn 02 thẻ sim (của Nguyễn Ngọc Q); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J4, màu tím, bên trong gắn 01 thẻ sim (của Bùi Hồng Đ): Hội đồng xét xử xét thấy đây là phương tiện mà các bị cáo sử dụng liên lạc, chuyển tiền để mua chất ma túy và rủ rê sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với vật chứng là 01 (một) chai nhựa màu trắng dán nhãn Sting, cao 20,5cm, nắp nhựa màu trắng được đục 02 lỗ; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, dài 33,5cm và 01 nỏ thủy tinh dài 13cm, có một đầu dạng hình cầu (được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa); 01 (một) bật lửa màu cam, trên thân có dán nhãn "BIC"; 01 (một) bật lửa màu đỏ trắng, trên thân có dán nhãn "Hoa Việt" không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Bùi Hồng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội với hình phạt 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù của Bản án số 69/2024/HS-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/4/2024.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bùi Hồng Đ.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Hồng Đ 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/4/2024.

* Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1916, màu xanh, bên trong gắn 02 thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J4, màu tím, bên trong gắn 01 thẻ sim theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chai nhựa màu trắng dán nhãn Sting, cao 20,5cm, nắp nhựa màu trắng được đục 02 lỗ; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, dài 33,5cm và 01 nỏ thủy tinh dài 13cm, có một đầu dạng hình cầu (được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa); 01 (một) bật lửa màu cam, trên thân có dán nhãn "BIC"; 01 (một) bật lửa màu đỏ trắng, trên thân có dán nhãn "Hoa Việt" theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

* Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Bùi Hồng Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Bùi Hồng Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mai Xuân P, Mai Xuân Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện Cam Lâm;
- THADS huyện Cam Lâm;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu AV, HS.

Lê Hoài Tâm